|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ CÔNG AN**Số: /2019/TT-BCA | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày tháng năm 2019* |

|  |
| --- |
| Dự thảo 2 |

**THÔNG TƯ**

**Quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin**

**cho báo chí của Công an nhân dân**

*Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;*

*Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ Công an;*

*Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Công an nhân dân.*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định về người phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí và chế độ, trách nhiệm, quyền hạn phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan, đơn vị trong Công an nhân dân.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư này áp dụng đối với:

1. Các đơn vị nghiệp vụ, tham mưu, chính trị, hậu cần, thanh tra thuộc cơ quan Bộ (sau đây gọi chung là các đơn vị thuộc Bộ); Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Cơ quan báo chí, nhà báo và tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động báo chí trong Công an nhân dân.

**Điều 3. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí**

1. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Công an gồm:

a) Bộ trưởng Bộ Công an;

b) Chánh Văn phòng Bộ Công an được Bộ trưởng Bộ Công an giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thường xuyên (sau đây gọi là Người phát ngôn Bộ Công an). Họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ thư điện tử của Người phát ngôn Bộ Công an được công bố bằng văn bản cho cơ quan báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí và đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Công an.

Trường hợp không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, Người phát ngôn Bộ Công an phải báo cáo để Bộ trưởng ủy quyền cho người khác thực hiện;

c) Người có trách nhiệm thuộc Bộ Công an được Bộ trưởng Bộ Công an ủy quyền thực hiện phát ngôn (sau đây gọi chung là Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Công an) hoặc giao nhiệm vụ phối hợp cùng Người phát ngôn Bộ Công an thực hiện phát ngôn hoặc cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề cụ thể được giao.

2. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các đơn vị thuộc Bộgồm:

a) Thủ trưởng đơn vị;

b) Trường hợp Thủ trưởng không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì ủy quyền cho Phó Thủ trưởng thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gồm:

a) Giám đốc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

b) Trường hợp Giám đốc không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì ủy quyền cho Phó Giám đốc thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

4. Việc ủy quyền phát ngôn quy định tại điểm c khoản 1, điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều này được thực hiện bằng văn bản, chỉ áp dụng trong từng trường hợp cụ thể, từng vụ việc và có thời hạn nhất định;

Khi thực hiện ủy quyền thì họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ thư điện tử của người được ủy quyền phát ngôn, văn bản ủy quyền phải được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử, Trang Thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị (nếu có) trong thời hạn 12 giờ kể từ khi ký văn bản ủy quyền.

5. Người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn quy định tại điểm b, điểm c khoản 1, điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều này không được ủy quyền tiếp cho người khác.

6. Cán bộ, chiến sĩ không là người được giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí được cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định của pháp luật và của ngành Công an, nhưng không được nhân danh đơn vị và nhân danh Bộ Công an; không được tiết lộ bí mật nhà nước, bí mật điều tra, bí mật công tác và công việc nội bộ của ngành Công an; phải báo cáo xin ý kiến của lãnh đạo đơn vị trước khi cung cấp thông tin, chịu trách nhiệm trước lãnh đạo đơn vị và trước pháp luật về nội dung thông tin đã cung cấp.

7. Cán bộ, chiến sĩ làm cộng tác viên cho các cơ quan báo chí phải báo cáo và được sự đồng ý của Thủ trưởng đơn vị; thực hiện theo quy định của Luật Báo chí, các văn bản hướng dẫn; pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định nội bộ của ngành Công an về quản lý hoạt động thông tin tuyên truyền, báo chí trong Công an nhân dân.

**Điều 4. Hình thức phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí**

1. Tổ chức họp báo.

2. Đăng tải nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin trên Cổng Thông tin điện tử hoặc Trang Thông tin điện tử chính thức của cơ quan, đơn vị.

3. Phát ngôn trực tiếp hoặc trả lời phỏng vấn của nhà báo, phóng viên.

4. Gửi thông cáo báo chí, nội dung trả lời cho cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên bằng văn bản hoặc qua thư điện tử.

5. Cung cấp thông tin qua trao đổi trực tiếp hoặc tại các cuộc giao ban báo chí khi được yêu cầu.

6. Ban hành văn bản đề nghị cơ quan báo chí đăng, phát phản hồi, cải chính, xin lỗi nội dung thông tin trên báo chí.

**Chương II**

**PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ**

**Điều 5. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ**

1. Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Công an:

a) Chánh Văn phòng Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương định kỳ tổ chức cung cấp thông tin không thuộc danh mục bí mật nhà nướccho báo chí về các nội dung sau:

Tình hình và kết quả công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật và xây dựng Công an nhân dân;

Các chủ trương, giải pháp, chương trình, kế hoạch công tác của Đảng ủy Công an Trung ương và Bộ Công an về công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật và xây dựng Công an nhân dân.Quan điểm và chủ trương giải quyết của Bộ Công an về những vấn đề nêu trên mà dư luận xã hội và báo chí quan tâm;

Nội dung các cuộc hội nghị, cuộc họp của Bộ Công an cần thiết phải tuyên truyền rộng rãi trong Nhân dân;

Các hoạt động khác của Bộ Công an cần được công bố với báo chí do Bộ trưởng Bộ Công an quyết định.

b) Việc tổ chức cung cấp thông tin định kỳ của Bộ Công an cho báo chí được thực hiện thông qua các hình thức sau:

Định kỳ hàng tháng cung cấp thông tin cho báo chí trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Công an;

Ba tháng một lần tổ chức họp báo để cung cấp thông tin cho báo chí;

Trường hợp cần thiết, tổ chức cung cấp thông tin cho báo chí bằng văn bản hoặc thông tin trực tiếp tại cuộc họp giao ban báo chí hàng tuần do Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức;

Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ theo quy định hiện hành.

2.Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí của Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương định kỳ tổ chức cung cấp thông tin không thuộc danh mục bí mật nhà nước cho báo chí về tình hình,kết quả công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật và xây dựng lực lượng của đơn vị mình như sau:

a) Cung cấp thông tin định kỳ hàng tháng cho báo chí và cập nhật thông tin trên Cổng Thông tin điện tử hoặc Trang Thông tin điện tử của đơn vị mình theo quy định của Chính phủ về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang Thông tin điện tử hoặc Cổng Thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

b) Cử người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin tại buổi họp báo của Bộ Công an, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh khi có yêu cầu;

c) Có thể thông tin trực tiếp tại các cuộc giao ban báo chí do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Thành ủy, Sở Thông tin và Truyền thông và Hội Nhà báo tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức;

d) Trường hợp cần thiết thì tổ chức cung cấp thông tin cho báo chí bằng văn bản;

e) Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Cổng Thông tin điện tử Bộ Công an, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định hiện hành.

**Điều 6. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường**

1. Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Công an có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường sau đây:

a) Khi Bộ Công an được Chính phủ giao chủ trì xử lý sự cố xảy ra liên quan đến nhiều bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

b) Khi xảy ra các sự kiện, vấn đề quan trọng có tác động lớn trong xã hội hoặc khi dư luận xuất hiện nhiều ý kiến không thống nhất về một vấn đề thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công an nhằm cảnh báo kịp thời và định hướng dư luận.

Trường hợp xảy ra vụ việc cần có ngay thông tin ban đầu của Bộ Công an, Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Công ancó trách nhiệm chủ động phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí trong thời gian chậm nhất là 24 giờ, kể từ khi vụ việc xảy ra;

c) Khi cơ quan báo chí hoặc cơ quan chỉ đạo, quản lý nhà nước về báo chí có yêu cầu phát ngôn và cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công an đã được nêu trên báo chí hoặc về các sự kiện, vấn đề nêu tại điểm b khoản 1 Điều này;

d) Khi có căn cứ cho rằng báo chí đăng, phát thông tin sai sự thật liên quan đến Bộ Công an, Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Công an có trách nhiệm yêu cầu cơ quan báo chí đó phải đăng, phát ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của pháp luật.

2. Người thực hiện phát ngôn của các đơn vị thuộc Bộ, Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường sau đây:

a) Khi xảy ra các sự kiện, vấn đề quan trọng có tác động lớn trong xã hội hoặc khi dư luận xuất hiện nhiều ý kiến không thống nhất về một vấn đề thuộc phạm vi quản lý của cơ quan mình nhằm cảnh báo kịp thời và định hướng dư luận;

b) Khi cơ quan báo chí hoặc cơ quan chỉ đạo, quản lý nhà nước về báo chí có yêu cầu phát ngôn và cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan mình đã được nêu trên báo chí hoặc về các sự kiện, vấn đề nêu tại điểm a khoản 2 Điều này;

c) Khi có căn cứ cho rằng báo chí đăng, phát thông tin sai sự thật liên quan đến quan điểm, hoạt động của đơn vị mình, người thực hiện phát ngôn của các đơn vị thuộc Bộ, Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm yêu cầu cơ quan báo chí đó phải đăng, phát ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của pháp luật;

d) Trường hợp cần tổ chức họp báo để cung cấp thông tin cho báo chí thì Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ,Giám đốc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải báo cáo, xin ý kiến Bộ trưởng hoặc Thứ trưởng phụ trách.

Sau khi họp báo, các đơn vị thuộc Bộ, Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải báo cáo kết quả buổi họp báo với Bộ trưởng và Thứ trưởng phụ trách.

**Điều 7. Quyền và trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Công an trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí**

1. Trực tiếp phát ngônhoặc giao nhiệm vụ cho Người phát ngôn Bộ Công an hoặc ủy quyền cho người có trách nhiệm quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 3 Thông tư này.

2. Chịu trách nhiệm về việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí kể cả trong trường hợp ủy quyền cho người khác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Tổ chức chỉ đạoviệc chuẩn bị các thông tin và chế độ phát ngôn của Bộ Công an.

**Điều 8. Quyền và trách nhiệm của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Công an**

1. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Công an có quyền nhân danh, đại diện cho Bộ Công an thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

2. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôncủa Bộ Công ancó quyền yêu cầu các đơn vị, cá nhân có liên quan thuộc Bộ Công an cung cấp thông tin, tập hợp thông tin để phát ngôn, cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất theo quy định tại Điều 5, Điều 6 của Thông tư này; để trả lời các phản ánh, kiến nghị, phê bình, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân do cơ quan báo chí chuyển đến hoặc được đăng, phát trên báo chí theo quy định của pháp luật.

Các đơn vị, cá nhâncó liên quan thuộc Bộ Công an khi có yêu cầu của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Công anvề việc cung cấp thông tin để thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí có trách nhiệm thực hiện đúng yêu cầu về nội dung và thời hạn cung cấp thông tin.

3. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôncủa Bộ Công an có quyền từ chối phát ngôn và không cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp sau đây:

a) Thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước, bí mật thuộc nguyên tắc và quy định của Đảng, bí mật đời tư của cá nhân và bí mật khác theo quy định của pháp luật;

b) Thông tin về vụ án đang được điều tra hoặc chưa xét xử, trừ trường hợp cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan điều tra cần thông tin trên báo chí những vấn đề có lợi cho hoạt động điều tra và công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm;

c) Thông tin về vụ việc đang trong quá trình thanh tra chưa có kết luận thanh tra; vụ việc đang trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo; những vấn đề tranh chấp, mâu thuẫn giữa các cơ quan nhà nước đang trong quá trình giải quyết, chưa có kết luận chính thức của người có thẩm quyền mà theo quy định của pháp luật chưa được phép công bố;

d) Những văn bản chính sách, đề án đang trong quá trình soạn thảo mà theo quy định của pháp luật chưa được cấp có thẩm quyền cho phép công bố;

đ) Những vấn đề khác không thuộc quyền hạn phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

4. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Công anchịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Bộ trưởng Bộ Công an về nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí.

5. Khi có căn cứ cho rằng các cơ quan báo chí đăng, phát không chính xác nội dungthông tin mà mình đã cung cấp, Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Công an có quyền nêu ý kiến phản hồi bằng văn bản đến cơ quan báo chí, cơ quan chủ quản báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí hoặc khởi kiện tại Tòa án.

**Điều 9. Quyền và trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí**

1. Trực tiếp phát ngôn hoặc ủy quyền cho cấp phó thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại Thông tư này.

2. Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Công an về việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của đơn vị mình, kể cả trong trường hợp ủy quyền cho người khác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Tổ chức chỉ đạo việc chuẩn bị các thông tin và chế độ phát ngôn của đơn vị mình.

4. Cung cấp đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn các nội dung thông tin phục vụ việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo yêu cầu của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Công an.

5. Chỉ đạo nhanh chóng kiểm tra, kết luận sự việc, trả lời hoặc cung cấp thông tin kịp thời cho báo chí; đồng thời báo cáo Bộ trưởng Bộ Công an theo quy định trong các trường hợp:

a) Khi có vụ việc phức tạp có liên quan đến an ninh, trật tự xảy ra ở đơn vị, địa phương, cần có ngay thông tin ban đầu cho báo chí;

b) Khi báo chí phản ánh về dấu hiệu sai phạm của cán bộ, chiến sĩ thuộc đơn vị, địa phương mình quản lý.

**Điều 10. Quyền và trách nhiệm của người thực hiện phát ngôn của các đơn vị thuộc Bộ, Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

1. Người thực hiện phát ngôn của các đơn vị thuộc Bộ, Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có quyền nhân danh, đại diện cho cơ quan mình thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

2. Khi có căn cứ cho rằng các cơ quan báo chí đăng, phát không chính xác nội dungthông tin mà mình đã cung cấp, người thực hiện phát ngôn của các đơn vị thuộc Bộ, Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có quyền nêu ý kiến phản hồi bằng văn bản đến cơ quan báo chí, cơ quan chủ quản báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí hoặc khởi kiện tại Tòa án.

3. Người thực hiện phát ngôn của các đơn vị thuộc Bộ, Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có quyềntừ chối, không phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 8 của Thông tư này.

4. Trong trường hợp được ủy quyền phát ngôn, Phó Thủ trưởng, Phó Giám đốc chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Thủ trưởng, Giám đốc và trước Bộ trưởng Bộ Công an về nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí.

**Điều 11. Trách nhiệm của cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên trong Công an nhân dân**

1. Các cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên trong Công an nhân dân có trách nhiệm đăng, phát, phản ánh trung thực, khách quan, đầy đủ nội dung phát ngôn và thông tin do Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Công an cung cấp.

2. Cơ quan báo chí phải đăng, phát ý kiến phản hồi của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Công an đối với các nội dung đăng tải không chính xác. Thời điểm đăng, phát thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 42 Luật báo chí.

**Điều 12. Xử lý vi phạm**

Đơn vị, cá nhân không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc thực hiện không đầy đủ các quy định trong Thông tư này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật và của ngành Công an.

**Chương III**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 13. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2019.

Các quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong Công an nhân dân hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

**Điều 14. Trách nhiệm thi hành của các đơn vị thuộc Bộ, Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này; định kỳ hàng năm, xây dựng báo cáo về việc thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của đơn vị mình, kịp thời phản ánh vướng mắc trong quá trình thực hiện Thông tư về Bộ (qua Văn phòng Bộ Công an).

2. Cục Đối ngoại và các đơn vị thuộc Bộ, Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm phối hợp với Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Công an trong việc thu thập, xử lý thông tin và thực hiện các hoạt động có liên quan trong trường hợp phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí nước ngoài về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công an.

3. Cổng Thông tin điện tử Bộ Công an và Cổng Thông tin điện tử, Trang Thông tin điện tử của các đơn vị thuộc Bộ, Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm cập nhật thông tin theo các quy định hiện hành để cung cấp kịp thời, chính xác thông tin chính thống cho các cơ quan báo chí.

4. Cục Kế hoạch và tài chính có trách nhiệm đảm bảo kinh phí cho hoạt động phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định.

**Điều 15. Trách nhiệm thi hành của Văn phòng Bộ Công an**

Văn phòng Bộ Công an có trách nhiệm giúp Bộ trưởng tổ chức triển khai thực hiện và đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện, định kỳ báo cáo Bộ về kết quả thực hiện Thông tư này; tập hợp các vướng mắc của các đơn vị thuộc Bộ, Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc thực hiện Thông tư, kịp thời nghiên cứu, hướng dẫn./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Văn phòng Chính phủ;- Các đồng chí Thứ trưởng;- Các đơn vị thuộc Bộ;- Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp;- Cổng Thông tin điện tử Bộ Công an;- Các cơ quan báo chí trong ngành Công an;- Lưu: VT, V03, V01 (CTTĐT). | **BỘ TRƯỞNG****Đại tướng Tô Lâm** |